TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ K** **TỈNH H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 103/2023/HS-ST
Ngày 22-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ K, TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Đ1 Huấn.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Chí Dựng.
2. Bà Đinh Thị Tin.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trần Thăng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh H.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã K, tỉnh H tham gia phiên toà***: Bà Quách Thị Nên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh H xét xử sơ thẩm công kH2 vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2023/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Nam P1**, sinh năm 1996 tại: K, H. Nơi cư trú: Khu dân cư TX, phường DT, thị xã K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quang T1 và bà Nguyễn Thị H1; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số153/QĐ-XPHC ngày 22/7/2013, Trưởng Công an thị xã CL phạt tiền 750.000 đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 29/7/2013; tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2015/HSST ngày 11/3/2015, Tòa án nhân dân huyện-Nay là thị xã K xử phạt 12 tháng tù về tội "Mua bán trái phép vũ khí quân dụng"; ngày 28/10/2015 chấp hành xong hình phạt tù; ngày 01/6/2015 chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm; bị tạm giữ từ ngày 31/7/2023, đến ngày 03/8/2023 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H cho đến nay; có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Anh Vũ Văn Đ1, sinh năm 2000; anh Lãnh Văn T2, sinh năm 2000; chị Lò Thị L3, sinh năm 1997. Đều vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 19/6/2022, Ngô Nam P1 đang ở tại nhà trọ thuộc dân

cư PS, phường AL, thị xã K, tỉnh H thì nhận được điện thoại của Vũ Văn Đ1, sinh năm 2000, trú tại: Phường PT, thị xã K, tỉnh H gọi đến hỏi mua 04 viên ma túy tổng hợp, 02 chỉ ma túy tổng hợp với số tiền 4.000.000 đồng và hỏi thuê 01 loa phát nhạc, 02 đèn chiếu sáng để nghe nhạc với giá thuê 500.000 đồng, P1 đồng ý. Đ1 đã chuyển số tiền 4.500.000 đồng vào tài khoản của P1, H2 bên thống nhất P1 sẽ giao ma tuý cho Đ1 tại khách sạn M2 ở phường MT, thị xã K, tỉnh H. P1 cất 04 viên ma túy "kẹo", 02 chỉ ma túy "ke" vào trong chiếc ba lô đựng loa phát nhạc, đèn chiếu sáng và thuê xe taxi của anh Đặng Văn H2, sinh năm 1990, trú tại: Phường Hiệp Sơn, thị xã K chở ba lô này đến khách sạn M2. Anh H2 không biết trong túi ba lô có chứa ma tuý nên đồng ý.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến khách sạn M2 thì anh H2 gặp Đ1 đang đứng đợi. Anh H2 đưa cho Đ1 chiếc túi ba lô rồi đi về. Đ1 cầm túi ba lô lên phòng 403 rồi cùng Đinh Thị Hải Y1, sinh năm 2000, trú tại: PT, thị xã K, tỉnh H; Lãnh Văn T2, sinh năm 2000, trú tại: Phường MT, thị xã K, tỉnh H và Lò Thị L3, sinh năm 1997, trú tại: Xã Ngọc Chiến, huyện Mường La, tỉnh Sơn La sử dụng chất ma tuý. Đến khoảng 16 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Tổ công tác thuộc Công an thị xã K phối hợp cùng Công an phường MT kiểm tra phát hiện và thu giữ: Chất tinh thể màu trắng trên mặt đĩa sứ được cho vào 01 túi nilon (*được niêm phong ký hiệu M1*); 02 túi nilon có kích thước (1,5x1,5)cm màu trắng (*được niêm phong ký hiệu M2*); 01 đĩa sứ màu trắng, 01 thẻ nhựa cứng loại thẻ ATM trên mặt thẻ có in chữ VU VAN DUC; 01 ống hút được quấn từ tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng (*đều được niêm phong ký hiệu M3*); 02 cốc sứ màu trắng; 01 loa phát nhạc hình tròn có nhãn hiệu Harnan (*được niêm phong ký hiệu M4*); 02 thiết bị chiếu sáng; 01 túi xách màu đỏ có nhãn hiệu "TH2 THINH" cùng một số tài sản khác.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Ngô Nam P1 đã bỏ trốn khỏi địa P1. Ngày 31/7/2023, P1 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an thị xã K đầu thú.

Tại Kết luận giám định số 410/TB-KTHS ngày 21/6/2022, Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh H kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể màu trắng) đựng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là 0,378g là ma túy loại Ketamine; Chất tinh thể màu trắng bám dính bên trong 02 vỏ túi nilon màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, lượng mẫu rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Chất tinh thể màu trắng bám dính trên mặt đĩa sứ, bên trong ống hút và trên thẻ nhựa, được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M3 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, lượng mẫu rất nhỏ nên không xác định được khối lượng; Chất màu nâu bám dính bên trong 02 cốc sứ màu trắng, được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M4, gửi đến giám định không tìm thấy chất ma túy, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân (*Viết tắt là: VKSND*) thị xã K, tỉnh H truy tố Ngô Nam P1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

(*Viết tắt là: BLHS*).

Tại phiên tòa:

- VKSND thị xã K giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (*Viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Ngô Nam P1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Xử phạt bị cáo từ 27 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (*Viết tắt là: BLTTHS*). Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 loa phát nhạc hình tròn, nhãn hiệu Harman Kardon; 02 thiết bị đèn chiếu sáng; tịch thu và tiêu huỷ: 01 túi xách màu đỏ nhãn hiệu "TH2 THINH"; truy thu của bị cáo Ngô Nam P1 số tiền 4.300.000 đồng; bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo thành khẩn kH2 báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận Quyết định truy tố và luận tội của VKSND thị xã K đối với bị cáo là đúng; số tiền 4.000.000đ bán ma túy cho Đ1 và số tiền 300.000đ bán chiếc điện thoại (công cụ phạm tội) bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết; 01 loa phát nhạc hình tròn, nhãn hiệu Harman Kardon và 02 thiết bị đèn chiếu sáng là của bị cáo cho Đ1 thuê, khi cho thuê bị cáo không biết mục đích Đ1 sử dụng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng*: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy*: Lời kH2 của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời kH2 của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời kH2 của người chứng kiến, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ ngày 19/6/2022, tại chỗ ở của mình thuộc khu dân cư PS, phường AL, thị xã K, tỉnh H, Ngô Nam P1 có hành vi bán trái phép chất ma túy, loại Ketamine cho Vũ Văn Đ1 với số tiền là 4.000.000 đồng.

[3]. *Xác định khối lượng ma túy Ngô Nam P1 đã mua bán trái phép*: Tại thời điểm lực lương Công an phát hiện và lập biên bản, Vũ Văn Đ1 cùng một số đối tượng đã sử dụng một phần ma tuý đã mua của P1 nên không xác định được khối lượng chất ma túy mà Ngô Nam P1 thực tế đã bán. Căn cứ Kết luận giám định số 410/TB-KTHS ngày 21/6/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, xác định khối lượng chất ma túy gửi giám định là 0,378g là ma túy, loại Ketamine.

Theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, HĐXX xác định khối lượng ma túy bị cáo đã bán là 0,378g là ma túy, loại Ketamine.

[4]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, song với mục đích kiếm lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện; khối lượng ma túy bị cáo đã bán là 0,378g, loại Ketamine. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND thị xã K đối với bị cáo là có căn cứ.

[5]. Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma tuý của Nhà nước; bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị kết án về tội "Mua bán trái phép vũ khí quân dụng" nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, nay lại tiếp tục phạm tội nên HĐXX thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[6]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn kH2 báo về hành vi phạm tội của mình; ngày 31/7/2023 bị cáo đến cơ quan Công an để đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[7]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. *Về biện pháp tư pháp*:

[8.1]. Số ma tuý do cơ quan giám định hoàn lại; 03 vỏ túi nilon; 02 vỏ phong bì; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 ống hút được cuộn từ tờ tiền polime mệnh giá 50.000 đồng; 01 thẻ nhựa cứng loại thẻ ATM trên mặt thẻ có in chữ VU VAN DUC; 02 cốc sứ màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu wave màu trắng đeo biển số 34D1-45670; 01 điện thoại Iphone 7 Plus của Đ1; 01 điện thoại Iphone 7 Plus của Thịnh; 01 điện thoại Iphone XSMAX của Y1; 01 điện thoại Iphone Promax của Lính đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2023/HSST ngày 09/12/2022 của Tòa án nhân dân thị xã K, tỉnh H.

[8.2]. Đối với 01 loa phát nhạc hình tròn, nhãn hiệu Harman Kardon; 02 thiết bị đèn chiếu sáng là P1 tiện, công cụ bị cáo Vũ Văn Đ1 sử dụng vào hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nhưng chưa được xem xét, xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 106/2022/HSST ngày 09/12/2022, nay tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước.

[8.3]. Đối với 01 túi xách màu đỏ nhãn hiệu "TH2 THINH" là P1 tiện, công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nay tịch thu cho tiêu hủy.

[8.4]. Đối với chiếc điện thoại di động Ngô Nam P1 sử dụng để liên lạc bán

chất ma tuý cho Đ1, P1 đã bán được số tiền 300.000đ trong quá trình bỏ trốn. Đây là P1 tiện, công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nay buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này sung ngân sách nhà nước.

[8.5]. Đối với số tiền 4.000.000 đồng mà P1 bán ma túy cho Đ1. Số tiền này P1 đã chi tiêu cá nhân hết. Đây là tiền do phạm tội nên buộc bị cáo phải nộp lại sung vào ngân sách nhà nước.

[8.6]. Đối với số tiền 500.000đ bị cáo cho Đ1 thuê loa phát nhạc và đèn chiếu sáng. Xét bị cáo không biết Đ1 thuê loa để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý nên HĐXX không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền này.

[9]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ người bán chất ma túy và người xe ôm chở Ngô Nam P1 đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[11]. Ngoài hành vi bán ma túy cho Vũ Văn Đ1, Ngô Nam P1 còn có hành vi cho Đ1 thuê loa phát nhạc và đèn nháy. Tuy nhiên, khi cho thuê P1 không biết mục đích Đ1 dùng để sử dụng vào việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Ngô Nam P1 không đồng phạm với Vũ Văn Đ1.

[12]. Anh Đặng Văn H2 có hành vi chở balo của P1 cho Đ1 nhưng anh H2 không biết trong ba lô có ma tuý nên Cơ quan điều tra không xử lý anh Đặng Văn H2 là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Nam P1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Nam P1 28 (*H2 mươi tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 31/7/2023.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của BLHS; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 loa phát nhạc hình tròn, nhãn hiệu Harman Kardon; 02 thiết bị đèn chiếu sáng.

Tịch thu và tiêu huỷ: 01 túi xách màu đỏ nhãn hiệu "TH2 THINH".

Truy thu của bị cáo Ngô Nam P1 số tiền 4.300.000đ (*Bốn triệu ba trăm nghìn đồng*).

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã K và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã K, tỉnh H ngày 10/11/2023*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về… án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Ngô Nam P1 phải chịu 200.000đ (*H2 trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 22 tháng 11 năm 2023./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- VKSND thị xã K;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã K;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã K;
- Cơ quan THADS thị xã K;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thị xã K;
- Bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đ1 Huấn